

Số: **3568** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp và Vụ trưởng Vụ Pháp chế Bộ Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành, thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương được quy định tại Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

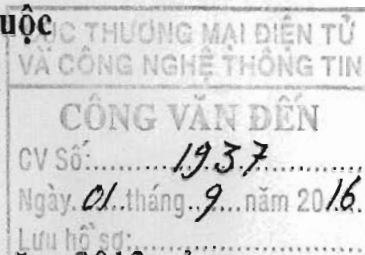
Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Lưu: VT, PC, ATMT.



Trần Quốc Khánh



THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số **3568** /QĐ-BCT ngày 31 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương			
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương	An toàn công nghiệp	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
2	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương	An toàn công nghiệp	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương	An toàn công nghiệp	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
4	Cấp chứng chỉ kiểm định viên thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương	An toàn công nghiệp	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
5	Cấp lại chứng chỉ kiểm định viên thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương	An toàn công nghiệp	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương

a) Trình tự thực hiện:

- Tổ chức kiểm định nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, phí thẩm định theo quy định của Bộ Tài chính tại Bộ Công Thương (Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp).

- Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, Cục thông báo bằng văn bản cho tổ chức kiểm định để hoàn chỉnh hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Cục thẩm định nội dung hồ sơ, trường hợp cần thiết, thẩm tra thực tế. Nếu hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện, trong thời hạn 30 ngày làm việc, Cục xem xét, thẩm định và trình Bộ Công Thương cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

- Nếu hồ sơ không đáp ứng đủ điều kiện, Cục trả lời bằng văn bản cho tổ chức kiểm định, nêu rõ lý do không cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

- Tổ chức kiểm định nhận Giấy chứng nhận đủ điều kiện trực tiếp tại Cục.

b) Cách thức thực hiện:

- Qua Bưu điện.

- Nộp trực tiếp tại cơ quan Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp.

c) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận;

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập đối với đơn vị sự nghiệp;

- Danh mục thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định;

- Danh mục tài liệu kỹ thuật;

- Tài liệu về kiểm định viên bao gồm:

+ Bản sao Chứng chỉ kiểm định viên;

+ Bản sao Hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động.

- Tài liệu về người phụ trách kỹ thuật hoạt động kiểm định bao gồm:

+ Bản sao bằng đại học;

+ Văn bản chứng minh kinh nghiệm kiểm định.

d) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

đ) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức kiểm định, thực hiện công tác kiểm định các đối tượng kiểm định thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương theo quy định tại Phụ lục Ib ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP.

g) **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp - Bộ Công Thương.

h) **Phí, Lệ phí:** Theo quy định của Bộ Tài Chính

i) **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

k) **Thời hạn của Giấy chứng nhận:** 05 năm đối với Giấy chứng nhận cấp mới hoặc gia hạn.

l) **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức là đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Được thành lập theo quy định của pháp luật, được phép cung ứng dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

- Bảo đảm thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định cho từng đối tượng thuộc phạm vi kiểm định theo yêu cầu tại quy trình kiểm định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động.

- Có đủ tài liệu kỹ thuật về từng đối tượng thuộc phạm vi kiểm định theo quy trình kiểm định.

- Có ít nhất 02 kiểm định viên làm việc theo hợp đồng từ 12 tháng trở lên thuộc tổ chức để thực hiện kiểm định đối với mỗi đối tượng thuộc phạm vi đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định.

- Người phụ trách kỹ thuật hoạt động kiểm định của tổ chức phải tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật và đã trực tiếp thực hiện việc kiểm định kỹ thuật an toàn lao động tối thiểu 03 năm.

m) **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Mẫu đơn đề nghị cấp GCNĐĐK hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động: Phụ lục Ia Nghị định số 44/2016/NĐ-CP.

n) **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động.

2. Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương

a) **Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức kiểm định nộp hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, phí thẩm định theo quy định của Bộ Tài chính tại Bộ Công Thương (Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp).

- Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, Cục thông báo bằng văn bản cho tổ chức kiểm định để hoàn chỉnh hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Cục thẩm định nội dung hồ sơ, trường hợp cần thiết, thẩm tra thực tế. Nếu hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện, trong thời hạn 30 ngày làm việc, Cục xem xét, thẩm định và trình Bộ Công Thương cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

- Nếu hồ sơ không đáp ứng đủ điều kiện, Cục trả lời bằng văn bản cho tổ chức kiểm định, nêu rõ lý do không cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

- Tổ chức kiểm định nhận Giấy chứng nhận đủ điều kiện trực tiếp tại Cục.

b) Cách thức thực hiện:

- Qua Bru điện.

- Nộp trực tiếp tại cơ quan Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp.

c) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận;

- Giấy chứng nhận đã được cấp;

- Tài liệu quy định tại các Điểm b, c, d, đ và e Khoản 1 Điều 5 Nghị định 44/2016/NĐ-CP trong trường hợp có sự thay đổi, cụ thể như sau:

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập đối với đơn vị sự nghiệp;

+ Danh mục thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định;

+ Danh mục tài liệu kỹ thuật;

+ Tài liệu về kiểm định viên bao gồm: Bản sao Chứng chỉ kiểm định viên; Bản sao Hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động.

+ Tài liệu về người phụ trách kỹ thuật hoạt động kiểm định bao gồm: Bản sao bằng đại học; Văn bản chứng minh kinh nghiệm kiểm định.

d) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

đ) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức kiểm định, thực hiện công tác kiểm định các đối tượng kiểm định thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương theo quy định tại Phụ lục Ib ban hành kèm theo Nghị định 44/2016/NĐ-CP.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Kỹ thuật An toàn và Môi trường công nghiệp - Bộ Công Thương.

h) Phí, Lệ phí: Theo quy định của Bộ Tài Chính

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

k) Thời hạn của Giấy chứng nhận: 05 năm đối với Giấy chứng nhận cấp mới hoặc gia hạn

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức là đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Được thành lập theo quy định của pháp luật, được phép cung ứng dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

- Bảo đảm thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định cho từng đối tượng thuộc phạm vi kiểm định theo yêu cầu tại quy trình kiểm định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động.

- Có đủ tài liệu kỹ thuật về từng đối tượng thuộc phạm vi kiểm định theo quy trình kiểm định.

- Có ít nhất 02 kiểm định viên làm việc theo hợp đồng từ 12 tháng trở lên thuộc tổ chức để thực hiện kiểm định đối với mỗi đối tượng thuộc phạm vi đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định.

- Người phụ trách kỹ thuật hoạt động kiểm định của tổ chức phải tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật và đã trực tiếp thực hiện việc kiểm định kỹ thuật an toàn lao động tối thiểu 03 năm.

m) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu đơn đề nghị gia hạn GCNĐĐK hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động: Phụ lục Ia Nghị định số 44/2016/NĐ-CP.

n) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động.

3. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương

a) Trình tự thực hiện:

- Tổ chức kiểm định nộp hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, phí thẩm định theo quy định của Bộ Tài chính tại Bộ Công Thương (Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp).

- Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, Cục thông báo bằng văn bản cho tổ chức kiểm định để hoàn chỉnh hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Cục thẩm định nội dung hồ sơ, trường hợp cần thiết, thẩm tra thực tế. Nếu hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện, trong thời hạn 30 ngày làm việc, Cục xem xét, thẩm định và trình Bộ Công Thương cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

- Nếu hồ sơ không đáp ứng đủ điều kiện, Cục trả lời bằng văn bản cho tổ chức kiểm định, nêu rõ lý do không cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

- Tổ chức kiểm định nhận Giấy chứng nhận đủ điều kiện trực tiếp tại Cục.

b) Cách thức thực hiện:

- Qua Bru điện.

- Nộp trực tiếp tại cơ quan Cục Kỹ thuật An toàn và Môi trường công nghiệp.

c) Thành phần hồ sơ:

* Đối với trường hợp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận, hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận;

- Giấy chứng nhận đã được cấp;

- Tài liệu chứng minh thay đổi về điều kiện cấp Giấy chứng nhận.

* Đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, hỏng, hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận;

- Giấy chứng nhận đã được cấp trong trường hợp bị hỏng.

d) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

đ) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức kiểm định, thực hiện công tác kiểm định các đối tượng kiểm định thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương theo quy định tại Phụ lục Ib ban hành kèm theo Nghị định 44/2016/NĐ-CP.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Kỹ thuật An toàn và Môi trường công nghiệp - Bộ Công Thương.

h) Phí, Lệ phí: Theo quy định của Bộ Tài Chính

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

k) Thời hạn của Giấy chứng nhận: Thời gian còn lại của Giấy chứng nhận đã được cấp.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức là đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Được thành lập theo quy định của pháp luật, được phép cung ứng dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

- Bảo đảm thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định cho từng đối tượng thuộc phạm vi kiểm định theo yêu cầu tại quy trình kiểm định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động.

- Có đủ tài liệu kỹ thuật về từng đối tượng thuộc phạm vi kiểm định theo quy trình kiểm định.

- Có ít nhất 02 kiểm định viên làm việc theo hợp đồng từ 12 tháng trở lên thuộc tổ chức để thực hiện kiểm định đối với mỗi đối tượng thuộc phạm vi đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định.

- Người phụ trách kỹ thuật hoạt động kiểm định của tổ chức phải tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật và đã trực tiếp thực hiện việc kiểm định kỹ thuật an toàn lao động tối thiểu 03 năm.

m) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu đơn đề nghị cấp lại GCNĐĐK hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động: Phụ lục Ia Nghị định số 44/2016/NĐ-CP.

n) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động.

4. Cấp chứng chỉ kiểm định viên thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương

a) Trình tự thực hiện:

- Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ kiểm định viên từ các cá nhân có nhu cầu cấp chứng chỉ kiểm định viên.

- Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp có trách nhiệm cấp chứng chỉ Kiểm định viên.

- Trường hợp không cấp chứng chỉ, sau 05 ngày làm việc, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện:

- Qua Bưu điện.

- Nộp trực tiếp tại cơ quan cấp chứng chỉ kiểm định viên.

c) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ kiểm định viên.

- Bản sao văn bằng tốt nghiệp đại học của người đề nghị cấp chứng chỉ có chứng thực hoặc xuất trình bản chính để đối chiếu.

- Tài liệu chứng minh tiêu chuẩn quy định tại Khoản 3 và 4 Điều 9 Nghị định 44/2016/NĐ-CP:

+ Có ít nhất 02 năm làm kỹ thuật kiểm định hoặc làm công việc thiết kế, sản xuất, lắp đặt, sửa chữa, vận hành, bảo trì về đối tượng kiểm định;

+ Đã hoàn thành khóa huấn luyện và sát hạch đạt yêu cầu về nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động với đối tượng kiểm định hoặc có thời gian thực hiện kiểm định đối tượng kiểm định trên 10 năm tính đến thời điểm Nghị định này có hiệu lực.

- Giấy chứng nhận sức khỏe trong khoảng thời gian 06 tháng, kể từ ngày đề nghị.

- Bản sao chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân.

- 02 ảnh màu cỡ 3x4 của người đề nghị cấp chứng chỉ chụp trong khoảng thời gian 06 tháng, kể từ ngày đề nghị.

d) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

đ) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Kiểm định viên, thực hiện công tác kiểm định các đối tượng kiểm định thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương theo quy định tại Phụ lục Ib ban hành kèm theo Nghị định 44/2016/NĐ-CP.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp - Bộ Công Thương.

h) Phí, Lệ phí: không quy định.

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ Kiểm định viên.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu đơn đề nghị cấp (hoặc cấp lại) chứng chỉ Kiểm định viên: Phụ lục Ic Nghị định số 44/2016/NĐ-CP.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Kiểm định viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Có trình độ đại học trở lên, thuộc chuyên ngành kỹ thuật phù hợp với đối tượng kiểm định thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương (đối tượng kiểm định);

- Có đủ sức khỏe đáp ứng yêu cầu công việc;

- Có ít nhất 02 năm làm kỹ thuật kiểm định hoặc làm công việc thiết kế, sản xuất, lắp đặt, sửa chữa, vận hành, bảo trì về đối tượng kiểm định;

- Đã hoàn thành khóa huấn luyện và sát hạch đạt yêu cầu về nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động với đối tượng kiểm định hoặc có thời gian thực hiện kiểm định đối tượng kiểm định trên 10 năm tính đến thời điểm 01 tháng 7 năm 2016.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động.

5. Cấp lại chứng chỉ kiểm định viên thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương

a) Trình tự thực hiện:

- Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên từ các cá nhân có nhu cầu cấp lại chứng chỉ kiểm định viên.

- Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp có trách nhiệm cấp chứng chỉ Kiểm định viên.

- Trường hợp không cấp chứng chỉ, sau 05 ngày làm việc, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện:

- Qua Bưu điện.

- Nộp trực tiếp tại cơ quan cấp chứng chỉ kiểm định viên.

c) Thành phần hồ sơ:

** Trường hợp bổ sung, sửa đổi nội dung chứng chỉ kiểm định viên, hồ sơ bao gồm:*

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên;

- Bản gốc chứng chỉ đã được cấp;

- Tài liệu chứng minh sự phù hợp của yêu cầu bổ sung, sửa đổi;

- 02 ảnh màu cỡ 3x4 của người đề nghị cấp lại chứng chỉ chụp trong khoảng thời gian 6 tháng, kể từ ngày đề nghị.

** Trường hợp đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên khi hết hạn, hồ sơ bao gồm:*

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên;

- Bản gốc chứng chỉ đã được cấp;

- Kết quả sát hạch trước khi cấp lại.

- Giấy chứng nhận sức khỏe trong khoảng thời gian 06 tháng, kể từ ngày đề nghị.

** Trường hợp chứng chỉ kiểm định viên bị hỏng hoặc mất, hồ sơ bao gồm:*

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên;

- Bản sao chứng chỉ kiểm định viên (nếu có) hoặc số hiệu kiểm định viên đã được cấp;

- 02 ảnh màu cỡ 3x4 của người đề nghị cấp lại chứng chỉ chụp trong khoảng thời gian 06 tháng, kể từ ngày đề nghị.

** Trường hợp Chứng chỉ kiểm định viên bị thu hồi được xem xét để cấp lại, hồ sơ bao gồm:*

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên;

- Báo cáo việc thực hiện các yêu cầu, kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền về khắc phục sai phạm;

- Văn bản chứng minh đã hoàn thành khóa huấn luyện và sát hạch đạt yêu cầu về nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động với đối tượng kiểm định tổ chức sau thời điểm quyết định thu hồi chứng chỉ có hiệu lực đối với trường hợp quy định tại điểm c và đ Khoản 2 Điều 14 Nghị định 44/2016/NĐ-CP;

- 02 ảnh màu cỡ 3x4 của người đề nghị cấp lại chứng chỉ chụp trong khoảng thời gian 06 tháng, kể từ ngày đề nghị.

d) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

đ) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Kiểm định viên, thực hiện công tác kiểm định các đối tượng kiểm định thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương theo quy định tại Phụ lục Ib ban hành kèm theo Nghị định 44/2016/NĐ-CP.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp - Bộ Công Thương.

h) Phí, Lệ phí: không quy định.

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ Kiểm định viên.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu đơn đề nghị cấp (hoặc cấp lại) chứng chỉ Kiểm định viên: Phụ lục Ic Nghị định số 44/2016/NĐ-CP.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Kiểm định viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Có trình độ đại học trở lên, thuộc chuyên ngành kỹ thuật phù hợp với đối tượng kiểm định thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương (đối tượng kiểm định);

- Có đủ sức khỏe đáp ứng yêu cầu công việc;

- Có ít nhất 02 năm làm kỹ thuật kiểm định hoặc làm công việc thiết kế, sản xuất, lắp đặt, sửa chữa, vận hành, bảo trì về đối tượng kiểm định;

- Đã hoàn thành khóa huấn luyện và sát hạch đạt yêu cầu về nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động với đối tượng kiểm định hoặc có thời gian thực hiện kiểm định đối tượng kiểm định trên 10 năm tính đến thời điểm 01 tháng 7 năm 2016.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động.

PHỤ LỤC I
BIỂU MẪU VỀ CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

(Kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016)

Phụ lục la

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

Kính gửi:

1. Tên tổ

chức:.....

2. Địa chỉ

liên lạc:.....

Điện thoại: Fax: E-

mail:.....

3. Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số.....

Cơ quan cấp: cấp

ngày tại

4. Người đại diện theo pháp luật:

Họ tên:Giới

tính:.....

Chức vụ:

Quốc tịch Sinh ngày:.....

Số CMND/hộ chiếu/căn cước công dânCấp ngàytại.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Điện thoại:E-mail:.....

5. Sau khi nghiên cứu quy định tại Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ, chúng tôi nhận thấy có đủ các điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các đối tượng kiểm định trong phạm vi sau đây:

STT	Tên đối tượng kiểm định	Giới hạn đặc tính kỹ thuật
	<i>(theo Danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành)</i>	<i>(Giới hạn đặc tính kỹ thuật của máy, thiết bị, vật tư mà tổ chức có khả năng thực hiện)</i>
1	
2	

Đề nghị quý Cơ quan xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho ... *(tên tổ chức)* theo phạm vi nêu trên.

6. Tài liệu gửi kèm theo gồm có:

.....

7. *(Tên tổ chức, doanh nghiệp)* xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị này và các hồ sơ, tài liệu kèm theo.

- Thực hiện đúng các quy định về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động và các quy định khác của pháp luật có liên quan./.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC....

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

MẪU DANH MỤC THIẾT BỊ, DỤNG CỤ PHỤC VỤ KIỂM ĐỊNH

(TÊN TỔ CHỨC)

DANH MỤC THIẾT BỊ, DỤNG CỤ PHỤC VỤ KIỂM ĐỊNH

TT	TÊN PHƯƠNG TIỆN	THÔNG SỐ KỸ THUẬT	TÌNH TRẠNG HIỆU CHUẨN/KIỂM ĐỊNH	THỜI HẠN HIỆU CHUẨN	MÃ SỐ CHÈ TẠO THIẾT BỊ	TÌNH TRẠNG THIẾT BỊ
1						
2						
3						
4						

....., ngày tháng năm.....

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC....

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

MẪU DANH MỤC TÀI LIỆU PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH

(TÊN TỔ CHỨC)

DANH MỤC TÀI LIỆU PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH

STT	Tên tài liệu	Ký hiệu văn bản	Tình trạng hiệu lực	Cơ quan ban hành	Ghi chú
1					
2					
3					
4					
.....					

....., ngày tháng năm.....

Đại diện Tổ chức....

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

MẪU DANH SÁCH PHÂN CÔNG KIỂM ĐỊNH VIÊN
(TÊN TỔ CHỨC)

DANH SÁCH PHÂN CÔNG KIỂM ĐỊNH VIÊN

STT	Họ và tên	Phạm vi kiểm định	Số hiệu kiểm định viên (nếu có)
1			
2			
3			
4			
.....			

....., ngày tháng năm.....

Đại diện Tổ chức....

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI (GIA HẠN) GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT
AN TOÀN LAO ĐỘNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 20.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI (GIA HẠN) GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT
ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG**

Kính gửi:

1. Tên tổ chức:.....
2. Địa chỉ liên lạc:.....
3. Điện thoại:Fax: E-mail:.....
3. Được thành lập theo Quyết định /Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số.....Cơ quan cấp:cấp ngày tại.....
4. Người đại diện theo pháp luật:
Họ tên:Giới tính:.....
Chức vụ:.....
Quốc tịchSinh ngày:.....
Số CMND/hộ chiếu/Thẻ căn cước công dânCấp ngàytại.....
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
Điện thoại:E-mail:.....
5. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đã được cấp số:; Ngày hết hiệu lực:.....
6. Đề nghị quý Cơ quan xem xét và cấp lại (gia hạn) Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động theo phạm vi sau đây:

STT	Tên đối tượng kiểm định <i>(theo Danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành)</i>	Giới hạn đặc tính kỹ thuật <i>(giới hạn đặc tính kỹ thuật của máy, thiết bị, vật tư mà tổ chức có khả năng thực hiện)</i>
1		
2		

- Lý do (trong trường hợp đề nghị gia hạn, không cần điền thông tin ở mục này)

7. Tài liệu kèm theo gồm có:

-

8. (Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị này và các hồ sơ, tài liệu kèm theo;

- Thực hiện đúng các quy định về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động và các quy định khác của pháp luật có liên quan./.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC.....

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

**MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH
KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG**

**TÊN CƠ QUAN CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

GIẤY CHỨNG NHẬN

TÊN TỔ CHỨC:

Địa chỉ:.....

Mã số đăng ký chứng nhận:

**ĐƯỢC CHỨNG NHẬN CÓ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH
KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG**

PHẠM VI KIỂM ĐỊNH ĐƯỢC CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN:

Chi tiết tại Quyết định số ...)

Ngày cấp:

Ngày hết hiệu lực:

Cấp lần thứ:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục Ic
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm 20

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP (HOẶC CẤP LẠI) CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN

Kính gửi:

Họ và tên:Ngày sinh

Địa chỉ:

Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân...ngày cấpnơi cấp....

Trình độ học vấn:điện thoạiE-mail:

Đề nghị cấp chứng chỉ kiểm định viên với phạm vi sau đây:

TT	Phạm vi đề nghị	
	Tên đối tượng kiểm định	Giới hạn đặc tính kỹ thuật

hoặc

Đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên số hiệu

Lý do/Nội dung đề nghị cấp lại:

Hồ sơ kèm theo gồm có:

CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu....

MẪU CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN

TÊN CƠ QUAN CẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 3x4 (đóng dấu giáp lai hoặc dấu nổi)	<h3>CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN</h3> Số hiệu: Họ và tên: Ngày sinh: Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp Nơi cấp:
---	--

Phạm vi kiểm định:

STT	Tên đối tượng kiểm định <i>(theo Danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành)</i>	Ghi chú
1	
2	

Ngày hết hạn:

Cấp lần thứ:

....., ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)